

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HSST

Ngày: 30/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Khuyến**

Bà Nguyễn Thị Uyên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2023/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Tú D**, sinh năm 1998 tại Bình Phước; HKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Lường Tú C, sinh năm 1968 và bà Lê Thị T, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2023 cho đến nay, “có mặt tại phiên tòa”.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị Kỳ A, sinh năm 1999 (Vắng mặt)
Trú tại: Ấp T, xã Tân A, huyện F, Tp Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29/4/2023, Lường Tú D đến nhà người quen ở thôn 1, xã L, huyện Đ chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn N, trú tại: Thôn A, xã B, huyện C điện thoại cho D, N hỏi D là đang ở đâu, thì được biết D đang ở công ty 2, xã L, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Lúc này Nam hỏi D “có gì chơi hay không” ý Nam hỏi (có ma túy để sử dụng hay không) thì D trả lời không có tiền và Nam nói để N đưa tiền cho D mua ma túy. Khoảng 15 phút sau Nam đi đến trước cổng công ty Phạm Gia 2 thì D đi ra gặp Nam, Nam đưa cho D 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Sau khi có tiền thì D điện thoại cho một người tên H (không xác định được nhân thân, lai lịch) khoảng 40 tuổi nhà ở xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. D hỏi H có ma túy không bán cho D 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) thì H nói D đi xuống khu vực cây xăng Bạch Hổ ở gần Trạm Đăng Kiểm thuộc xã Thuận Lợi lấy ma túy. Sau đó D đi bộ một mình đến cây xăng gặp H thì H chỉ cho D tép ma túy đựng trong một đoạn ống hút và gói trong một tờ giấy bạc để bên lề đường, D đi lại lấy gói ma túy và đưa cho H 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) rồi D đi bộ lên xe ô tô của Nam. Lúc lên xe thì D thấy trên xe của Nam có Nam và 02 người con gái tên là Nguyễn Thị Kỳ A và Nguyễn Diễm Xuân M. Sau khi lên xe thì D nói Nam chở tất cả về nhà nghỉ Gia Huy ở thôn Phú Thành, xã Phú Riềng thuê phòng nghỉ cho Kỳ A và M vào nghỉ còn D và Nam đi mua thuốc lá và bật lửa ở ngã tư Phú Riềng, rồi Nam chạy xe chở D đến quán Masager Osaka ở Thôn Phú Cường, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng đón thêm một người bạn gái của Nam tên Mai Thúy D. Sau khi đón D xong thì N chở D, Duyên quay lại nhà nghỉ Gia Huy và vào ở chung phòng với Kỳ A và M. Vào phòng được một lúc thì D lấy một chai nước suối và một cái nỏ thủy tinh, D dùng chìa khóa đục nắp chai nước suối thành hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh và một lỗ gắn với một đoạn ống hút nước (lấy tại phòng nghỉ). D lấy con dao gọt trái cây cắt đoạn ống hút chứa ma túy và đổ vào trong nỏ thủy tinh, D dùng bật lửa đốt cho ma túy chảy ra và đưa cho Nam, Nam

hút một hơi rồi đưa lại cho D, D tự bật lửa đốt ma túy hút, D hút xong thì đưa cho Duyên và Kỳ Anh, D bật lửa đốt ma túy cho Duyên và Kỳ Anh sử dụng, mỗi người hút được khoảng 02 lần thì bị lực lượng công an kiểm tra. Do sợ bị phát hiện nên D cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào bồn cầu rồi xả nước.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) 01 chai nước suối hiệu Aquanice cao 19cm, trên nắp được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn với ống hút nước màu trắng đỏ và xanh trắng);
- 01 bật lửa ga màu xanh - vàng;
- 01 máy tính xách tay hiệu Dell đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu xanh đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 505KL-MT-KTHS ngày 15/05/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Trong vỏ chai nước hiệu “Aquanice”, ống hút nhựa gửi đến giám định không tìm thấy các chất ma túy.

*Tại Bản cáo trạng số 95/CTr-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Tú D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Tú D mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án và về án phí hình sự.

*Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 30/04/2023, bị cáo Lương Tú D đã mua ma túy với số tiền 300.000 đồng và tổ chức cho Nguyễn Văn N, Mai Thúy D và Nguyễn Thị Kỳ A sử dụng tại nhà Nghĩ Gia Huy thuộc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về mua bán, cất giữ chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Nguyễn Văn Nam theo khai nhận của D, Nam là người đưa cho D 300.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Qua làm việc Nam không thừa nhận hành vi đưa tiền cho D để đi mua ma túy, ngoài lời khai của D ra không có tài liệu nào thể hiện Nam là người đưa tiền cho D đi mua ma túy. Do đó không có căn cứ để xử lý Nam về tội Tổ chức trái phép chất ma túy nên HĐXX không xem xét.

Đối với người thanh niên tên H là người bán ma túy cho D, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc được. Cơ quan Công an huyện Phú Riềng đã ban hành công văn trao đổi với Cơ quan Công an huyện Đồng Phú để phối hợp điều tra, xác minh, xác định nhân thân để xử lý theo quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn Nam, Nguyễn Diễm Xuân M và Mai Thúy D Cơ quan Công an huyện Phú Riềng đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính bằng hình thức lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc theo Nghị định 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) 01 chai nước suối hiệu Aquanice cao 19cm, trên nắp được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn với ống hút nước màu trắng đỏ và xanh trắng); 01 bật lửa ga màu xanh – vàng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 máy tính xách tay hiệu Dell đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của Lường Tú D, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu xanh đã qua sử dụng là tài sản của Nguyễn Thị Kỳ A không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho D và Nguyễn Thị Kỳ A.

- Đối với 01 điện thoại Xiaomi, màu đen là phương tiện D dùng liên lạc mua ma túy tuy nhiên trong lúc đi mua thuốc lá và bật lửa D làm rớt ở đâu không rõ. Cơ quan điều tra không thu hồi được nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật;

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Lường Tú D** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Lường Tú D** 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2023

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) 01 chai nước suối hiệu Aquanice cao 19cm, trên nắp được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn với ống hút nước màu trắng đỏ và xanh trắng); 01 bật lửa ga màu xanh – vàng

- Tuyên trả 01 máy tính xách tay hiệu Dell đã qua sử dụng cho Lường Tú D, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu xanh cho Nguyễn Thị Kỳ Anh

(Theo biên bản giao nhận vật chứng Công an huyện Phú Riềng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **Lường Tú D (Tên gọi khác: Út)** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Bình